

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HOÀ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ - ST

Ngày 18 tháng 4 năm 2023

V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HOÀ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Mạnh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Quốc Trinh.

- Ông Lê Thiết Hùng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị Mỹ H**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu 8, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ngõ K, xóm 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

(Chị H có mặt, anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Đào Thị Mỹ H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn ngày 08/4/2019 hoàn toàn tự nguyện và được UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 8, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ còn anh Đ có hộ

khẩu thường trú tại: Ngõ K, xóm 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình. Sau đó anh chị đều đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan. Đến năm 2022 thì chị và anh Đ cùng hết hợp đồng và về nước. Khi đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan chị và anh Đ không ở gần nhau và không chung sống cùng nhau vì mỗi người làm một nơi do đó mà phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị và anh Đ đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Đ. Chị và anh Đ đã có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ làm nơi giải quyết vụ án.

- Về con chung: Chị và anh Đ không có con chung. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H xác nhận vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị nhận nộp theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra chị không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình ủy thác điều tra tại bản tự khai ngày 21/02/2003 anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Về thời gian, thủ tục kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh và chị H chung sống tại gia đình anh một thời gian ngắn. Sau đó anh và chị H đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan đến năm 2022 thì về nước. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2021, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung anh và chị H đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Hiện nay anh sống tại xóm 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình. Do điều kiện công việc anh không thể có mặt tại Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ để tham gia hòa giải và giải quyết vụ án được. Anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh. Quan điểm của anh là đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh xác định anh và chị H không có con chung. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, tài sản cho vay: Anh xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, quá trình thụ lý, trình tự giải quyết vụ án thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Chị H và anh Đ xác định vợ chồng không có con chung. Không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ và thông báo, triệu tập hợp lệ cho anh Nguyễn Văn Đ có mặt để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đ vắng mặt vì vậy vụ án không tiến hành hòa giải được mặc dù anh Đ và chị H đã có đơn lựa chọn TAND huyện Hạ Hòa làm nơi giải quyết vụ án ly hôn. Tòa án đã tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ anh Đ đã có bản tự khai và đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt. Xác định vụ án không tiến hành hòa giải được.

Ngày 30/3/2023 Tòa án đưa vụ án ra xét xử chị H có đơn xin hoãn phiên tòa, anh Đ xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào các điều 227, 233 và 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự HĐXX quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay chị H có mặt, anh Đ có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 điều 227 - BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đào Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn ngày 08/4/2019 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện được UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn. Đây là một hôn nhân hợp pháp, phù hợp với pháp luật. Sau khi kết hôn chị H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 8, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Anh Đ có hộ khẩu thường trú tại xóm 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình. Chị H về chung sống cùng gia đình anh Đ một thời gian ngắn. Đến năm 2019 anh Đ, chị H đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Năm 2022 khi anh chị hết hợp đồng về nước vẫn sống ly thân. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị H xin ly hôn, anh Đ cũng đồng ý ly hôn để giải phóng cho cả hai người. Anh chị đã thống nhất lựa chọn TAND huyện Hạ Hòa làm nơi giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh Đ đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị H và anh Đ được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Đào Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn Đ xác định vợ chồng không có con chung, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H xác nhận vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Nhưng hiện nay anh Đ vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp khi có mặt cả của hai bên nếu có yêu cầu, đề nghị có căn cứ pháp luật thì Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Đào Thị Mỹ H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 55, 57, Luật hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Đào Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Chị Đào Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn Đ xác định vợ chồng không có con chung, Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Nhưng hiện nay anh Đ vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp khi có mặt cả của hai bên nếu có yêu cầu, đề nghị có căn cứ pháp luật thì Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về án phí: Chị Đào Thị Mỹ H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số AA/2020/0005150 ngày 13/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Hoàn trả lại cho chị Đào Thị Mỹ H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị H có mặt được quyền kháng cáo, anh Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND huyện Hạ Hòa
- UBND xã H – huyện H.
- CCTHADS Huyện Hạ Hòa
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tô Mạnh Tiến